TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lò Thị Th** - Sinh năm: 1992;

Nơi ĐKHKTT: Bản É N, xã M Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh **Phan Văn H** - Sinh năm: 1985;

Nơi ĐKHKTT: Bản É N, xã M Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con chung: Chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H có một con chung chưa thành niên là cháu Ph Th K H, sinh ngày 14/02/2016. Chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho chị Lò Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Ph Th K H đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Lò Thị Th không yêu cầu anh Phan Văn H cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Phan Văn H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Th. Chị Th có quyền yêu cầu anh H cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Anh Phan Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị Th và anh Phan Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự là để chị Lò Thị Th nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh Phan Văn H phải nộp. Tổng cộng chị Lò Thị Th phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: AA/2021/0000970 ngày 30/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Chị Lò Thị Th được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu